TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆTNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **577**/2019/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 31 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY , THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 707/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh An Quang L , sinh năm 1979.

- Chị Phạm Thanh N , sinh năm 1982.

Cùng ĐKHKTT và trú tại: P 308 nhà C6 tập thể N , phường T , quận Cầu Giấy , thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh An Quang L và Chị Phạm Thanh N kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T vào ngày 01/11/2007, số 167 quyển I. Hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do hai vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không thể khắc phục được, nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn giữa anh L và chị N là tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh An Quang L và Chị Phạm Thanh N xác nhận có hai con chung là cháu An Thanh B (Giới tính: nam) sinh ngày 31/5/2012; cháu An Nhật V (Giới tính: nữ) sinh ngày 31/5/2012. Anh L và chị N tự nguyện thỏa thuận sau khi ly hôn Anh An Quang L là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nhật V ; Chị Phạm Thanh N là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Thanh B . Hai bên thống nhất không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Xét thấy, sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh L và chị N là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh An Quang L và Chị Phạm Thanh N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh An Quang L và Chị Phạm Thanh N cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh An Quang L tự nguyện chịu 300.000 lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 23/12/2019 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh An Quang L và Chị Phạm Thanh N .

- Về con chung: Sau ly hôn, giao con chung là cháu An Thanh B (Giới tính: nam) sinh ngày 31/5/2012 cho Chị Phạm Thanh N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao con chung là cháu An Nhật V (Giới tính: nữ) sinh ngày 31/5/2012 cho Anh An Quang L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh L và chị N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh An Quang L và Chị Phạm Thanh N thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh An Quang L và Chị Phạm Thanh N cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh An Quang L tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2018/0003135 ngày 20/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy . Xác định anh L đã nộp đủ lệ phí.

3**.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy ;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy ;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Tuấn Anh